

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THUẬN AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 200/2021/HS-ST

Ngày: 12-8-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Danh Đại Thắng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Thiện;

Bà Trần Ngọc Phương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Tấn, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 185/2021/TLST- HS ngày 09 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 197/2021/QĐXXST- HS ngày 29 tháng 6 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số: 69/2021/QĐST-HS ngày 14/7/2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn K, sinh năm 1981 tại thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Đội C, thôn N, xã X, huyện M, thành phố H; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1945 và bà Nguyễn Thị G, sinh năm 1947; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không có.

Bị bắt, tạm giam ngày 24/12/2020 cho đến nay. Bị cáo có yêu cầu xét xử vắng mặt theo đơn ngày 09/8/2021.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1993; trú tại: Khu phố T, thị trấn Đ, huyện B, tỉnh B; Vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1969; trú tại: Khu phố T, thị trấn Đ, huyện B, tỉnh B; Vắng mặt.

3. Ông Lê Văn T, sinh năm 1976; trú tại: Xã P, huyện B, tỉnh B; Vắng mặt.

Người làm chứng: Ông Dương Thanh H, sinh năm 1993; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 24 tháng 12 năm 2020, khi tổ tuần tra của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy Công an thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương phối hợp cùng Công an phường Bình Hòa tiến hành tuần tra ở khu vực trước số nhà 6A/3, đường X3, khu phố 3, phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương thì phát hiện đối tượng Nguyễn Văn K điều khiển xe máy biển số 93F7-1927 có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Qua kiểm tra bên trong túi quần phía trước bên phải của K đang mặc có 06 đoạn ống hút nhựa và bên trái túi quần phía trước có 02 đoạn ống hút nhựa, tất cả đều hàn kín hai đầu bên trong chứa tinh thể màu trắng, Khánh khai nhận tất cả là ma túy Heroin của K cất giấu nhằm mục đích sử dụng nên lực lượng công an đã đưa đối K cùng vật chứng về trụ sở để làm việc.

Qua điều tra, bị cáo Nguyễn Văn K khai nhận vào khoảng 15 giờ 00 phút ngày 24/12/2020, K điều khiển xe mô tô biển số 93F7-1927 đến khu vực ngã tư cầu Ông Bó thuộc phường Lái Thiêu, thành phố Thuận An có mua số ma túy nêu trên với giá 500.000 đồng của 01 người đàn ông không xác định được nhân thân lai lịch địa chỉ, đặc điểm cao khoảng 1,65cm, da ngăm đen, khoảng 50 tuổi sau đó Khánh cất giấu trong người nhằm mục đích sử dụng đến khoảng 18 giờ 30 cùng ngày thì bị lực lượng Công an kiểm tra bắt giữ.

Ngày 01/01/2021, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương có kết luận giám định số 804/MT-PC09 với nội dung: Mẫu tinh thể gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2276 gam (M1), 0,5620gam (M2), loại Heroin (Tổng M1+M2 = 0,7896 gam).

Tại bản Cáo trạng số 201/CT-VKS -TA ngày 04/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Khánh về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội trong đó có nội dung vẫn giữ nguyên quyết định Cáo trạng đã truy tố, đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Nguyễn Văn K tù 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Hai bì thư niêm phong ghi số 804/PC09 bên trong chứa chất ma túy sau khi giám định còn lại có khối lượng M1=0,1610 gam; M2= 0,4554 gam ma túy loại heroine là vật chứng trong vụ án nên đề xuất tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 xe mô tô 02 bánh biển số 93F7-1927 thu giữ của bị cáo Khánh khai nhận mượn của anh họ tên Nguyễn Văn D, sinh năm 1993; trú tại: Khu phố Tân Hưng, thị trấn Đức Phong, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước. Quá trình điều tra ông D khai nhận chiếc xe này là của cha ruột ông Dũng tên Nguyễn Văn S, sinh năm 1969 trú cùng địa chỉ ông Dũng. Ông S mua xe này từ ông Lê Văn T sau đó đưa cho ông D sử dụng.

Quá trình điều tra xác định xe này do ông Lê Văn T, sinh năm 1976; trú tại: xã Phú Sơn, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước là người đứng tên chủ sở hữu trong giấy chứng nhận đăng ký xe. Ông T đã bán xe này bằng giấy tay cho ông Nguyễn Văn S (là cha ruột ruột của ông Nguyễn Văn D) vào năm 2017 với giá 8.500.000đồng nhưng hai bên không làm thủ tục sang tên. Ông S giao xe cho ông D làm phương tiện đi lại. Ngày 24/12/2020 ông Dũng cho bị cáo K mượn chiếc xe này để đi công việc, không biết K sử dụng xe làm phương tiện phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An đã xử lý vật chứng, trả lại xe cho ông Nguyễn Văn D đúng quy định pháp luật.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo, hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch, khi nào xác minh được sẽ xử lý sau.

Quá trình tố tụng, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng theo nội dung Viện kiểm sát truy tố. Bị cáo đã ăn năn hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Nguyễn Văn Khánh có yêu cầu xét xử vắng mặt, đơn được Nhà tạm giữ công an thành phố Thuận An xác nhận ngày 09/8/2021. Xét thấy đây là yêu cầu tự nguyện của bị cáo, việc vắng mặt của bị cáo không gây trở ngại cho việc xét xử phù hợp với điểm c, d khoản 2 Điều 290 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 nên Hội đồng xét xử chấp nhận xét xử vắng mặt bị cáo.

[2] Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, biên bản giao nhận cáo trạng, Quyết định đưa vụ án ra xét xử và trong nội dung đơn yêu cầu xét xử vắng mặt ngày 09/8/2021, bị cáo không khiếu nại, tố cáo về các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng như Điều tra viên, cán bộ điều tra, Kiểm

sát viên; các cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[3] Trong biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 24/12/2020 (BL01-02), Bản tự khai ngày 24/12/2020 (BL76), ngày 28/12/2020 (BL 77), ngày 04/01/2021 (BL 78) và các Biên bản ghi lời khai ngày 24//12/2021 (BL79 -80), ngày 28/12/2020 (BL 81,82), Biên bản hỏi cung bị can ngày 04/01/2021 (BL 83,84) và đơn yêu cầu xét xử vắng mặt ngày 09/8/2021, bị cáo Nguyễn Văn K đều khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo trước Tòa. Lời nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra phù hợp với chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 24/12/2020, tại khu vực trước số nhà 6A/3 đường X3, khu phố 3, phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, bị cáo Nguyễn Văn K thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 0,7896 gam ma túy, loại Heroin nhằm mục đích sử dụng.

Do đó, Cáo trạng truy tố bị cáo Nguyễn Văn K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Ma túy là loại chất gây nghiện nguy hiểm, người sử dụng ma túy sẽ bị ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, tính mạng đồng thời là nguyên nhân phát sinh những tội phạm khác, tạo nên gánh nặng cho xã hội, gây tha hóa biến chất một bộ phận nhân dân. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thức được hành vi cố ý tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng là vi phạm pháp luật Hình sự nhưng để thỏa mãn cơn nghiện, bị cáo đã cất giấu ma túy, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền về quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự, trị an tại địa phương. Vì vậy phải xét xử mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm đảm bảo tính giáo dục riêng cho bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6] Đối với người thanh niên tên Nam đã bán ma túy cho bị cáo, hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch, khi nào xác minh được sẽ xử lý sau.

Lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát có căn cứ, đúng pháp luật nên chấp nhận.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 bì thư niêm phong ghi số 804/PC09 là vật chứng trong vụ án nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 xe mô tô 02 bánh biển số 93F7-1927 thu giữ của bị cáo: Quá trình điều tra xác định xe này do ông Lê Văn T đứng tên chủ sở hữu trong giấy chứng nhận đăng ký xe. Ông Tiến đã bán xe này bằng giấy tay cho ông Nguyễn Văn Sỹ (là cha ruột của ông Nguyễn Văn D) vào năm 2017 hai bên không làm thủ tục sang tên. Ông S giao xe cho ông D làm phương tiện đi lại. Ngày 24/12/2020 ông D cho bị cáo Khánh mượn chiếc xe này để đi công việc, không biết K sử dụng xe làm phương tiện phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An đã xử lý vật chứng, trả lại xe cho ông Nguyễn Văn D nên không đặt ra xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Điều 106, Điều 136, điểm c, d khoản 2 Điều 290 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 24/12/2020.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy 01 bì thư đã niêm phong ký hiệu 804/PC09 là mẫu vật hoàn lại sau giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 08/6/2021).

3. Về án phí:

Buộc bị cáo Nguyễn Văn K phải nộp 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án

trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Công an thành phố Thuận An;
- Chánh án (để báo cáo);
- Bị cáo;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Danh Đại Thắng